

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2018/HSST**

Ngày 28 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Vân**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Chí Đức**

Bà **Nguyễn Thị Hoa**

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lý Thị Thanh Huyền** - Cán bộ TAND huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Triệu Khắc Cường** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2018/HSST ngày 04/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Nguyễn Hồng L) - sinh ngày 01 tháng 01 năm 1976; Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 4, xã B, huyện N, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không ; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn B - sinh năm 1942; Mẹ đẻ: Phạm Thị N - sinh năm 1948; Vợ: Trần Thị T - sinh năm 1979 (đã ly hôn); Con: có 02 con. Con lớn sinh năm 1998. Con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án: Bản án số 51/2017/HSST ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, Phú Thọ, xử phạt Nguyễn Văn L 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Được khấu trừ 09 ngày tạm giữ, quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải thi hành 14 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. L thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 13/6/2017. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/3/2018 đến ngày 17/3/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Lê Đăng L1 - Sinh năm 1981.

Địa chỉ : Khu 3, thị trấn S, huyện L, tỉnh T. (vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Đức K - Sinh năm 1986.

Địa chỉ : Khu 10, xã T1, huyện L, tỉnh T. (vắng mặt)

3/ Anh Trần Quang C - sinh năm 1968

Địa chỉ: Khu 4, xã B, huyện N, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 12/03/2018 Lê Đăng L1 - sinh năm 1981; HKTT: Khu 3, thị trấn S, huyện L, tỉnh T, đang đi chơi tại khu vực gần cổng Trường đại học công nghiệp Việt Trì thuộc khu 10 - xã Tiên Kiên - Lâm Thao - Phú Thọ thì gặp Nguyễn Đức K - sinh năm 1986, HKTT tại khu 10, xã K, huyện L, tỉnh T. Tại đây, L1 nói với K xem biết có chỗ nào bán ma túy để đi mua về sử dụng. K đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn L - sinh năm 1976; HKTT tại khu 4, xã B, huyện N, tỉnh T để hỏi mua ma túy, L đồng ý và hẹn K lên khu vực nhà văn hóa khu 3 - xã B để giao dịch bán ma túy. Đến khoảng 12h15 phút cùng ngày do không thấy K đến nên L đã gọi điện thoại cho K thì biết K đang trên đường đến. Sau đó L đi từ nhà sang nhà anh Trần Quang C, sinh năm 1968, ở khu 4 - xã B - huyện N - tỉnh T, còn K và L đi đến nơi hẹn rồi gọi điện thoại cho L ra để mua ma túy. Nhưng do không có phương tiện đi nên L đã mượn của anh C chiếc xe máy Wave màu trắng biển kiểm soát 19P1 - 204.51 để ra gặp K, thì thấy K và L1 đang đứng chờ ở gần nhà văn hóa khu 3. Gặp nhau, K đã đưa cho L một tờ tiền có mệnh giá là 200.000đồng và nói L bán cho K một gói ma túy. L cầm tiền rồi lấy từ bên trong túi áo khoác đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói ma túy được gói bên ngoài là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ đưa cho K. Thấy vậy, L1 cũng lấy ra một tờ tiền có mệnh giá là 200.000đồng và nói L bán cho L1 một gói ma túy. L cầm tiền rồi lấy từ bên trong túi quần đang mặc ra 01 gói ma túy được gói bên ngoài là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ ô vuông đưa cho L1. Sau đó L quay về nhà C, còn K và L1 đi về nhà bạn của K ở xã Đ - huyện N - tỉnh T chơi. Khi đi đến khu vực ngã ba then thuộc xã Phù Ninh - huyện Phù Ninh - tỉnh Phú Thọ, do có việc nên L1 quay về, còn K xuống xe đi bộ vào khu vực sân chơi trâu thuộc khu 13 - xã Phù Ninh để sử dụng ma túy. Khoảng 13h 45 phút cùng ngày, khi K vừa sử dụng ma túy xong, thì bị lực lượng Công an huyện Phù Ninh kiểm tra phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: *01 chiếc xi lanh nhựa loại 3mml/cc đầu gắn kim tiêm có bấm dính dung dịch màu hồng; 01 vỏ ống NOVOCAIN; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ.* Nguyễn Đức K khai nhận nguồn gốc số ma túy K sử dụng là mua của Nguyễn Văn L.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình thi hành lệnh cơ quan điều tra đã thu giữ trên người Nguyễn Văn L *02 gói giấy, trong đó: 01(một) gói giấy có mặt ngoài màu trắng có in chữ màu xanh, mặt trong giấy màu trắng và 01(một) gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ màu xanh. Bên trong 02 gói giấy trên đều có chứa các cục, bột màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng có gắn thẻ sim số 01647427521; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng; 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu; 01 (một)*

chứng minh nhân dân và 01 (một) giấy phép lái xe đều mang tên Trần Quang C) và thu giữ của L 01 (một) chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 19P1 - 204.51; 01 (một) đăng ký xe Biển số 19P1 - 204.51 mang tên Trần Hồng K. Đồng thời cơ quan CSĐT đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của L. Quá trình khám xét đã thu giữ: 01 (một) chiếc công thủy tinh được uốn cong; 01 (một) quyển sổ hộ khẩu và 01 (một) bản sao trích lục giấy khai sinh của Nguyễn Văn L.

Ngày 13/03/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh đã ra Quyết định số 59 trưng cầu giám định số chất bột, cục bên trong 02 gói giấy thu giữ của Nguyễn Văn L. Ngày 15/03/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ có Kết luận giám định số 322/KLGD, kết luận: Các mẫu vật gửi đến giám định ở dạng chất bột, cục màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) là 0,049gam, loại Heroine (Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ- CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ)

Ngày 17/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn L về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định, Ngoài lần bán ma túy cho K và L1 nêu trên thì L còn 02 (hai) lần bán ma túy cho K và Bùi Quang H sinh năm 1981, có HKTT tại: khu 9 - xã C - thành phố V - tỉnh T trong các ngày 08 và 09/03/2018 cụ thể:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 08/03/2018, Bùi Quang H gọi điện thoại rủ Nguyễn Đức K đi chơi. Sau đó H có nói với K xem biết chỗ nào bán ma túy để đi mua về sử dụng, K đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn L để liên hệ mua ma túy. L đồng ý và hẹn K đến khu vực gốc đa thuộc khu 4 - xã B - huyện N - tỉnh T để bán ma túy. Sau đó K và H cùng đi xe máy đến địa điểm hẹn. Gặp nhau K lấy ra một tờ tiền có mệnh giá 200.000đồng đưa cho L và nói L bán cho K một gói ma túy. L cầm tiền rồi lấy ra 01 gói ma túy được gói bên ngoài là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ đưa cho K. Thấy vậy H cũng lấy ra 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000đồng đưa cho L và nói L bán cho gói ma túy. L cầm tiền rồi lấy từ bên trong cốp xe máy của L đang đi ra 01 gói ma túy được gói bên ngoài là lớp giấy trắng có dòng kẻ đưa cho H. Sau khi mua được ma túy K và H đã mang về nhà sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng 14 giờ ngày 09/03/2018, Bùi Quang H gọi điện thoại rủ Nguyễn Đức K góp tiền đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó H đi xe máy đến đón K, gặp nhau H nói có 100.000đồng còn K nói có 200.000đồng rồi lấy tiền ra đưa cho H cầm. K đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn L để hỏi mua 02 gói ma túy với giá 300.000đồng (trong đó 01 gói ma túy giá 200.000đồng và 01 gói ma túy giá 100.000đồng). L đồng ý và hẹn K đến khu vực gần nhà L thuộc khu 4 - xã B - huyện N - tỉnh T để bán ma túy. Khi lên đến nơi K và H gặp L đang đi bộ ở ven đường, H đã lấy ra 300.000đồng đưa cho L để mua ma túy. L cầm tiền rồi lấy từ túi quần đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói ma túy đều được gói bên ngoài là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ đưa cho H. Sau khi mua được ma túy K và H đã mang về nhà sử dụng hết cho bản thân.

Nguồn gốc số ma túy L đã bán và tàng trữ trên người, L khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 08/03/2018 L đi xe máy đến khu vực ngã ba xã Phú Hộ - thị xã Phú Thọ - tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây L đã gặp một người nam giới không quen biết đang đứng ở ven đường và L đã hỏi mua của người nam giới này 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) ma túy. Người nam giới đồng ý cầm tiền rồi đưa lại cho L 02 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy L về nhà xé các tờ giấy lịch, giấy viết ra làm 08 mảnh rồi L chia số ma túy vừa mua ra làm 08 phần và dùng các mảnh giấy vừa xé ra gói lại rồi bán và bị thu giữ như đã nêu ở phần trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như trên, lời khai của bị can phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 02/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh - Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Văn L (tức Nguyễn Hồng L) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 56 BLHS năm 2015 phạt bị cáo Nguyễn Văn L (tức Nguyễn Hồng L) từ 09 năm tù giam đến 10 năm tù giam. Tổng hợp với hình phạt L còn phải thi hành của bản án số 51/2017/HSST là 01 tháng 21 ngày. Buộc Long phải thi hành từ 09 năm 01 tháng 21 ngày tù đến 10 năm 01 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2018. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 08/3/2018, Nguyễn Văn L sinh năm 1976, có HKTT tại: khu 4 - Xã B - huyện N - tỉnh T, đã mua 02 gói heroin với giá 500.000đ, Sau đó L san thành 08 gói nhỏ để bán kiếm lời và L đã bán nhiều lần cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/3/2018, L bán cho K và H mỗi người 01 gói ma túy với giá là 200.000 đồng/gói.

Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2018, L bán cho K và H 02 gói ma túy với giá 300.000đồng (trong đó 01 gói ma túy giá 200.000 đồng và 01 gói ma túy giá 100.000đồng).

Ngoài hai lần bán ma túy cho K và L1 nêu trên thì L còn 02 (hai) lần bán ma túy cho K và Bùi Quang H như sau: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 12/3/2018, tại khu vực nhà văn hóa khu 3 - xã B - huyện N - tỉnh T, Nguyễn Văn L sinh năm 1976, có HKTT tại: khu 4 - xã B - huyện N - tỉnh T đã bán trái phép chất ma túy (heroin) cho Nguyễn Đức K sinh năm 1986, có HKTT tại: khu 10 - xã K - huyện L - tỉnh T và Lê Đăng L1 sinh năm 1981, có HKTT tại: khu 3 - thị trấn S - huyện L - tỉnh T (L bán cho K và L1 mỗi người 01 gói ma túy với giá là 200.000 đồng/gói). Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L còn có hành vi tàng trữ 02 gói heroin có trong lượng 0,049 gam với mục đích để sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời, thì bị bắt.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo, người làm chứng, người liên quan; phù hợp với vật chứng vụ án được giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi mua bán trái phép ma túy (Hêrôin) của Nguyễn Văn L (tức Nguyễn Hồng L đã bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án thuộc loại tội rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, bị xã hội lên án gay gắt bởi vì nó là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh HIV, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo, có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu hai tình tiết định khung đó là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2, và đối với 02 người trở lên được quy định tại điểm c khoản 2 điều 251 BLHS năm 2015. Bản án số 51/2017/HSST ngày 27/4/2017 của TAND thành phố Việt Trì xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Được khấu trừ 09 ngày tạm giữ, quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành là 14 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ từ ngày 13/6/2017. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015. Mẹ đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân, huy chương nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội nhận thức được hành vi phạm tội của mình và sửa chữa những sai lầm của bản thân.

[6] Về nguồn gốc số ma túy L đã bán và tàng trữ trên người, L khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 08/03/2018 Long đi xe máy đến khu vực ngã ba xã Phú Hộ - thị xã Phú Thọ - tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây L đã gặp một người nam giới không quen biết đang đứng ở ven đường và L đã hỏi mua của người nam giới này 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) ma túy. Người nam giới đồng ý cầm tiền rồi đưa lại cho L 02 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy L về nhà xé các tờ giấy lịch, giấy viết ra làm 08 mảnh rồi L chia số ma túy vừa mua ra làm 08 phần và dùng các mảnh giấy vừa xé ra gói lại rồi bán và bị thu giữ như đã nêu ở phần trên.

[7] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho L nhưng do L không biết họ tên, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý xét thấy là phù hợp.

[8] Đối với Nguyễn Văn L ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì L còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Nguyễn Đức K cũng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Phù Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và K theo khoản 1, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH là đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với Lê Đăng L1 và Bùi Quang H là người đã mua ma túy của L để sử dụng và đã sử dụng hết. Nên không đề cập trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[10] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19P1 - 204.51 và 01 (một) đăng ký xe mang tên Trần Hồng K; 01 (một) chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe đều mang tên Trần Quang C; 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu được để bên trong cốp xe là của anh Trần Quang C, sinh năm 1968, ở khu 4 - xã B - huyện N - tỉnh T (Anh C không biết việc L mượn xe để đi bán ma túy). Do vậy cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với anh C. Quá trình điều tra xác định chiếc xe và các giấy tờ trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại phương tiện và giấy tờ cho anh Trần Quang C là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng xét thấy là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng có gắn thẻ sim số 01647427521 thu giữ của L. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay L thừa nhận sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với những người trong việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với các lần mua bán ma túy cho K, H, L1 thu được số tiền 900.000đ bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết cần truy thu xung quỹ nhà nước;

- Đối với 01 (một) quyển sổ hộ khẩu và 01 (một) bản sao trích lục giấy khai sinh mang tên Nguyễn Văn L là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) bì niêm phong số 322/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 01(một) chiếc công thủy tinh được uốn cong; 01 chiếc xi lanh nhựa loại 3mm/cc đầu gắn kim tiêm có bấm dính dung dịch màu hồng; 01 vỏ ống NOVOCAIN; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của bị cáo Cơ quan điều tra đã xác định bị cáo được bố mẹ để cho 100m² đất để làm nhà nhưng đến nay L chưa làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất. Ngoài ra L không còn tài sản gì khác, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[13] Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ

án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L (tức Nguyễn Hồng L) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 2 điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn L (tức Nguyễn Hồng L)** 08 (tám) năm tù. Tổng hợp với hình phạt đang phải thi hành của bản án số 51/2017/HSST của TAND thành phố Việt Trì là 05 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 01 tháng 21 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành chung là 08 năm 01 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Truy thu của bị cáo số tiền 900.000đ xung quỹ nhà nước.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 322/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 01(một) chiếc công thủy tinh được uốn cong; 01 chiếc xi lanh nhựa loại 3mm/ml/cc đầu gắn kim tiêm có bấm dính dung dịch màu hồng; 01 vỏ ống NOVOCAIN; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).
- Trả lại cho bị cáo 01 (một) quyển sổ hộ khẩu và 01 (một) bản sao trích lục giấy khai sinh mang tên Nguyễn Văn L.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2018).

- Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả lại các tài sản cho:

Anh Trần Quang C xe mô tô biển kiểm soát 19P1 - 204.51 có số khung RLHHC 1253 FY 077948, số máy HC12E7077994; 01 (một) đăng ký xe mang tên Trần Hồng K; 01 (một) chứng minh nhân dân số 131227581 mang tên Trần Quang C, 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Trần Quang C; 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu.

(Theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 18/4/2018).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L (tức Nguyễn Hồng L) phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ọc bản án sơ thẩm hoặc bản án đ- ọc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã B;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân